

Số: 152/2025/QĐST-HNGĐ

K, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2025/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc “Xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: **Bà V T T, sinh năm 1973**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội;

Nơi ở: số Z, ngách E, đường N, Thôn Y, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Ông T S P, sinh năm 1962**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội;

Nơi ở: số I, ngõ X, Thôn Y, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà V T T và ông T S P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Bà V T T và ông T S P có 01 con chung là cháu T P T1, sinh ngày 04/9/2014. Bà T được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T1. Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà T là 1.500.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi cháu T1 thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: bà T và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà V T T tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số: 0065839, ngày 04/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Bà T không phải nộp thêm tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
 - VKSND TP Hà Nội;
 - TAND TP Hà Nội;
 - THADS huyện K;
 - UBND xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội
- (ĐKKH số: 40 ngày 14/6/2013)
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu